



Building a better
working world

Ernst & Young Vietnam Limited
28th Floor, Bitexco Financial Tower
2 Hai Trieu Street, District 1
Ho Chi Minh City, S.R. of Vietnam

Tel: +84 8 3824 5252
Fax: +84 8 3824 5250
ey.com

Số tham chiếu: 60992762/17793563/LR-HN

BÁO CÁO KẾT QUẢ CÔNG TÁC SOÁT XÉT BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

Kính gửi: Quý cổ đông của Công ty Cổ phần Licogi 16

Chúng tôi đã soát xét báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ kèm theo của Công ty Cổ phần Licogi 16 ("Công ty") và các công ty con (sau đây được gọi chung là "Nhóm Công ty"), được trình bày từ trang 4 đến trang 44 bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất giữa niên độ vào ngày 30 tháng 6 năm 2015, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất giữa niên độ và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất giữa niên độ cho kỳ kế toán sáu tháng kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ kèm theo.

Việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ này thuộc trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra báo cáo kết quả công tác soát xét báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ này dựa trên cơ sở công tác soát xét của chúng tôi.

Chúng tôi đã thực hiện công tác soát xét theo Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 910 - Công tác soát xét báo cáo tài chính. Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải lập kế hoạch và thực hiện công tác soát xét để có sự đảm bảo vừa phải về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ có còn các sai sót trọng yếu hay không. Công tác soát xét chủ yếu bao gồm việc trao đổi với nhân viên của Nhóm Công ty và áp dụng các thủ tục phân tích đối với những thông tin tài chính. Do đó, công tác soát xét cung cấp một mức độ đảm bảo thấp hơn công tác kiểm toán. Chúng tôi không thực hiện công việc kiểm toán nên chúng tôi không đưa ra ý kiến kiểm toán.

Dựa trên cơ sở công tác soát xét, chúng tôi không thấy có sự kiện nào để chúng tôi cho rằng báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ kèm theo không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất giữa niên độ của Nhóm Công ty vào ngày 30 tháng 6 năm 2015, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất giữa niên độ và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất giữa niên độ cho kỳ kế toán sáu tháng kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan.



Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam

Lê Vũ Trường
Phó Tổng Giám đốc
Giấy CNĐKHN kiểm toán
Số: 1588-2013-004-1

Đoàn Thị Thu Thủy
Kiểm toán viên
Giấy CNĐKHN kiểm toán
Số: 1070-2013-004-1


Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 28 tháng 8 năm 2015

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ
cho kỳ kế toán sáu tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2015

VNĐ

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Cho kỳ kế toán sáu tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2015	Cho kỳ kế toán sáu tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2014
10	1. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	24.1	632.105.245.321	436.189.543.362
11	2. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	25	(549.444.994.230)	(372.252.739.536)
20	3. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		82.660.251.091	63.936.803.826
21	4. Doanh thu hoạt động tài chính	24.2	2.779.462.235	7.044.379.291
22	5. Chi phí tài chính	26	(18.994.682.794)	(32.431.729.318)
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		(18.994.682.794)	(28.603.081.608)
24	6. Phần lỗ từ công ty liên kết		(12.668.635.910)	(96.731.351)
25	7. Chi phí bán hàng	27	(9.121.989.570)	(9.069.735.300)
26	8. Chi phí quản lý doanh nghiệp	27	(15.182.560.692)	(17.664.749.257)
30	9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		29.471.844.360	11.718.237.891
31	10. Thu nhập khác	28	3.538.435.450	5.646.865.993
32	11. Chi phí khác	28	(5.183.190.323)	(6.674.062.101)
40	12. Lỗ khác	28	(1.644.754.873)	(1.027.196.108)
50	13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		27.827.089.487	10.691.041.783
51	14. Chi phí thuế TNDN hiện hành	29.2	-	(13.999.167)
52	15. Thu nhập thuế TNDN hoãn lại	29.3	406.821.336	1.505.063.635
60	16. Lợi nhuận sau thuế TNDN		28.233.910.823	12.182.106.251
61	17. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ		28.141.402.463	13.247.134.014
62	18. Lợi nhuận (lỗ) sau thuế của cổ đông không kiểm soát		92.508.360	(1.065.027.763)
70	19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	23.4	369	236
71	20. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	23.4	369	236


Nguyễn Văn Việt
Người lập


Đinh Thị Hiền
Kế toán trưởng


Cao Thị Mai Lê
Giám đốc Tài chính


Bùi Dương Hùng
Tổng Giám đốc



Ngày 28 tháng 8 năm 2015